

Bản án số: 33/2020/HSST  
Ngày 19/11/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Triệu Văn Quang.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Đình Bản và ông Bàn Văn Chanh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Nga, Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Bà Lý Hoàng Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **Giàng Thị M**, sinh năm 1974 tại huyện M, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKKHKT: Bản C, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La; chỗ ở: Bản T, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A K (đã chết), con bà Mùa Thị S; có chồng là Sông A C, sinh năm 1960; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam, giữ từ ngày 13/8/2020 đến nay. Có mặt.

2. **Bàn Văn T**, sinh năm 1974 tại huyện M, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKKHKT: Xóm M, xã Y, huyện L, tỉnh Hòa Bình; chỗ ở: Bản T, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Không; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bàn Văn H (đã chết), con bà Lý Thị K; có vợ là Đinh Thị T, sinh năm 1971 (đã ly hôn); có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam, giữ từ ngày 13/8/2020 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1989. Địa chỉ: Tiểu khu 12, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 12/8/2020, tổ công tác Công an xã Đông Sang làm nhiệm vụ tại Bản T, xã Đ, huyện M tiến hành kiểm tra đối với Bàn Văn T đang điều khiển xe máy BKS: 90H4-6875, phía sau chở Giàng Thị M. Qua kiểm tra phát hiện M đang cất giấu trong túi vải đang đeo bên người 01 gói nilon màu hồng và màu xanh, bên trong đựng chất bột màu trắng nghi là Heroine. T và M khai nhận đó là Heroine của M và T vừa góp tiền cùng nhau đi mua, mục đích mang về để cùng nhau sử dụng cho bản thân nghiện chất ma túy. Căn cứ vào hành vi vi phạm của Giàng Thị M và Bàn Văn T, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng và dẫn giải Giàng Thị M và Bàn Văn T đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra, làm rõ.

Ngày 13/8/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng chất bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Giàng Thị M và Bàn Văn T được 0,26 gam, lấy 0,12 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu ký hiệu T.

Kết luận giám định số 1322 ngày 14/8/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,12 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,26 gam, loại Heroine”*.

Quá trình điều tra Giàng Thị M và Bàn Văn T khai nhận: Bản thân đều nghiện ma túy, T và M có quen biết với nhau từ trước và thường xuyên đi làm thuê cùng nhau. Ngày 12/8/2020, M và T cùng nhau đi làm thuê được trả công số tiền 150.000 đồng, M đã sử dụng 50.000 đồng để mua đồ ăn, còn lại 100.000 đồng M quản lý. Đến khoảng 21 giờ ngày 12/8/2020, M rủ T đi mua ma túy mang về cùng sử dụng, T đồng ý rồi sử dụng xe máy BKS: 90H4-6875 chở M đi đến bản Co Sung, xã Đông Sang, huyện Mộc Châu để tìm mua ma túy. Khi đi đến đầu bản Co Sung, T dừng xe ở ngoài đợi, còn M đi bộ vào khu vực sân bóng thuộc bản Co Sung thì gặp và hỏi mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh và màu hồng với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, M cất giấu vào chiếc túi đeo ở bụng rồi quay lại chỗ T đang đứng đợi để cùng T đi về. Khi T chở M đi đến Bản T, xã Đ, huyện M thì bị tổ công tác Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Cáo trạng số: 184/CT-VKS ngày 06/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Giàng Thị M, Bàn Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Giàng Thị M, Bàn Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt các bị cáo như sau:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Giàng Thị M từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Xử phạt bị cáo Bàn Văn T từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận Cơ quan điều tra đã giao trả cho anh Nguyễn Văn B 01 chiếc xe máy BKS: 90H4-6875.

Tịch thu tiêu hủy: 01 Phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Bàn Văn T và Giàng Thị M, bắt ngày 12/8/2020: Bên trong đựng 0,14 gam Heroine, mảnh nilon màu hồng, mảnh nilon màu xanh và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01(một) Phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Giàng Thị M, ngày 13/8/2020, HKTT: bản Chăm Cháy, Đông Sang, Mộc Châu, Sơn La, q: Dương tính; 01 Phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Bàn Văn T, ngày 13/8/2020, HKTT: Đội 4, Yên Nghiệp, Lạc Sơn, Hòa Bình, q: Dương tính; 01 chiếc túi vải có họa tiết xanh đỏ đã qua sử dụng cũ;

- Các bị cáo Giàng Thị M, Bàn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Giàng Thị M, Bàn Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, các bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Các bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Các bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc các bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong vật chứng, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định và lời khai của người chứng kiến sự việc.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 12/8/2020 Giàng Thị M và Bàn Văn T đã cùng nhau góp tiền đi mua 0,26 gam Heroine, mục đích để cùng sử dụng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành

tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Phân hóa vai trò phạm tội của các bị cáo thấy rằng, bị cáo Giàng Thị M là người khởi xướng việc đi mua ma túy, trực tiếp giao dịch, cất giấu số ma túy. Bị cáo Bàn Văn T là người cùng bàn bạc, góp tiền, sử dụng phương tiện chở Giàng Thị M đi mua ma túy. Do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm đồng phạm theo quy định tại điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xét về nhân thân của các bị cáo thấy rằng các bị cáo có nhân thân xấu, các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy. Các bị cáo nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, cần cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo cũng cần xem xét sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trên để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 xe máy BKS: 90H4-6875 thu giữ của bị cáo Bàn Văn T, quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản riêng của anh Nguyễn Văn B, anh Bắc đã cho bị cáo T mượn làm phương tiện để đi làm, việc bị cáo T sử dụng xe máy đi mua ma túy, anh Bắc hoàn toàn không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã ra quyết định xử lý vật chứng, giao trả chiếc xe máy cho anh Nguyễn Văn B quản lý và sử dụng, là phù hợp cần chấp nhận.

Đối với: 01 Phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Bàn Văn T và Giàng Thị M, bắt ngày 12/8/2020: Bên trong đựng 0,14 gam Heroine, mảnh nilon màu hồng, mảnh nilon màu xanh và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01(một) Phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Giàng Thị M, ngày 13/8/2020, HKTT: bản Chấm Cháy, Đông Sang, Mộc Châu, Sơn La, q: Dương

tính; 01 Phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Bàn Văn T, ngày 13/8/2020, HKTT: Đội 4, Yên Nghiệp, Lạc Sơn, Hòa Bình, kq: Dương tính; 01 chiếc túi vải có họa tiết xanh đỏ đã qua sử dụng cũ. Xét là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Giàng Thị M và Bàn Văn T vào ngày 12/8/2020. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét thấy thời hạn tạm giam của các bị cáo Giàng Thị M, Bàn Văn T còn lại trên 45 ngày, Hội đồng xét xử không ra quyết định tạm giam đối với các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố các bị cáo Giàng Thị M, Bàn Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Giàng Thị M 21 (Hai mươi một) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 13/8/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

- Xử phạt bị cáo Bàn Văn T 20 (Hai mươi) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 13/8/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận Cơ quan điều tra đã giao trả cho anh Nguyễn Văn B 01 chiếc chiếc xe máy BKS: 90H4-6875.

Tịch thu tiêu hủy: 01 Phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Bàn Văn T và Giàng Thị M, bắt ngày 12/8/2020: Bên trong đựng 0,14 gam Heroine, mảnh nilon màu hồng, mảnh nilon màu xanh và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01(một) Phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Giàng Thị M, ngày 13/8/2020, HKTT: bản Chăm Cháy, Đông Sang, Mộc Châu, Sơn La, kq: Dương tính; 01 Phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Bàn Văn T, ngày 13/8/2020, HKTT: Đội 4, Yên Nghiệp, Lạc Sơn, Hòa Bình, kq: Dương tính; 01 chiếc túi vải có họa tiết xanh đỏ đã qua sử dụng cũ;

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Giàng Thị M, Bàn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Các Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Triệu Văn Quang**